TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2026/QĐST-DS	*Hưng Yên, ngày 12 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2026/TLST- DS ngày 13 tháng 01 năm 2026 về: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V (V1).**

Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B - chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ Khách hàng cá nhân – Trung tâm thu hồi nợ KHCN.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Quách Đức T - chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ và bà Nguyễn Thị D1 - chức vụ: Cán bộ xử lý nợ.

Địa chỉ: Số B, đường H, phường T, tỉnh Hưng Yên.

- Bị đơn: Ông **Đào Văn H**, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Thôn A, xã M, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về số tiền nợ**: Ông Đào Văn H thừa nhận tính đến ngày 04/03/2026 ông còn nợ V1 tổng số tiền là 210.778.891 (Hai trăm mười triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm chín mươi mốt) đồng trong đó nợ gốc là: 177.829.918 (Một trăm bảy mươi bảy triệu tám trăm hai mươi chín nghìn chín trăm mười tám) đồng, nợ lãi là: 31.156.412 (Ba mươi mốt triệu một trăm năm mươi sáu

nghìn bốn trăm mười hai) đồng, lãi chậm trả là: 1.792.561 đồng (Một triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn năm trăm sáu mươi mốt) đồng theo Hợp đồng cho vay số LD2436601486 ngày 31/12/2024.

+ Các đương sự thống nhất phương án trả nợ như sau:

- Chậm nhất đến ngày 04/5/2026, ông Đào Văn H phải trả cho V1 tổng số tiền là 210.778.891 (Hai trăm mười triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm chín mươi mốt) đồng.

- Trường hợp đến ngày 04/5/2026, ông Đào Văn H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho V1 như đã cam kết thì ông Đào Văn H còn phải tiếp tục trả cho V1 toàn bộ lãi phát sinh kể từ ngày 05/3/2026 cho đến ngày trả hết toàn bộ số nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LD2436601486 ngày 31/12/2024.

- Về án phí: Ông Đào Văn H tự nguyện chịu cả số tiền 5.269.500 (Năm triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn năm trăm) đồng (làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng V1 không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại V1 số tiền 5.172.000 (Năm triệu một trăm bảy mươi hai nghìn) đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000231 ngày 13 tháng 01 năm 2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 - Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 - Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Nguyệt